

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TPHCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Số: 172 /BVĐHYD-VTTB

V/v mời chào giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2022

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh mời các Quý nhà cung cấp có quan tâm, có khả năng cung cấp linh kiện theo máy, công cụ, dụng cụ cho hệ thống phẫu thuật nội soi Cơ sở 2 tại Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh báo giá theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị Quý nhà cung cấp gửi file word/excel và bản scan báo giá có đóng dấu theo mẫu đính kèm đến email moichaogia@umc.edu.vn và vattuthietbi@umc.edu.vn gửi bản giấy có đóng dấu về Phòng Vật tư thiết bị, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Hồ sơ gửi kèm theo báo giá bao gồm các tài liệu sau:

+ Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có).

+ Catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.

- Thời gian nhận báo giá: đến hết ngày 15 / 02 /2022

- Điện thoại liên hệ: 028.3952.5239 (Nguyễn Thị Thảo Nhân - Phòng Vật tư thiết bị).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (J19-035-nttnhan) (3).

KT. GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Tấn
Phó Giám đốc

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ
(Kèm theo Thư mời chào giá số *KA* /BVĐHYD-VTTB ngày *07* / *01* /2022)

ST T	Tên Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Đầu camera nội soi tiêu cự f= 15-31mm	Đầu camera nội soi tiêu cự f= 15-31mm: Độ cảm biến hình ảnh (Image Sensor) : 3 × 1/3//CCD – Chip. Đầu camera HD 3 CCD, tích hợp sẵn lăng kính phóng to (Zoom lens) với tiêu cự f= 15–31 mm Tối thiểu độ nhạy: F 1.4/1.17 Lux (Min. Sensitivity) Cơ chế Grip: Bộ chuyển đổi thị kính tiêu chuẩn. Cáp: Không thể tháo rời. Chiều dài dây cáp nối khoảng: 300 cm (±3%) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	
2	Kéo phẫu tích cỡ 5Fr, dài khoảng 34cm	Kéo phẫu tích: Loại bán cứng, nhọn Hàm mở 01 bên Kích thước: cỡ 5 Fr, dài khoảng 34 cm (±3%) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
3	Máy bơm khí CO2 ổ bụng	Máy bơm khí CO2 ổ bụng gồm: - Ống dẫn khí CO2 bằng silicon. - Bộ lọc khí CO2. - Dụng cụ để nối dây dẫn cao áp với bình CO2. - Dây điện nguồn. Đặc tính kỹ thuật: - Áp lực bơm trong ổ bụng : 0-50 mmHg - Lưu lượng bơm : 0-20 lít / phút - Lượng khí tiêu hao trong cuộc mổ : 0-999 lít - Sử dụng các phím chạm để cài đặt các thông số - Báo động bằng âm thanh và đèn trong trường hợp áp lực vượt quá mức cài đặt - Việc đổ đầy khí vào ổ bụng (như trong trường hợp thoát khí khi thay đổi dụng cụ) được điều chỉnh bằng điện tử và hoàn toàn tự động. - Có bộ lọc khí để bảo vệ bệnh nhân và bảo vệ máy. - Hệ thống an toàn SECUVENT: Theo dõi thường xuyên áp lực trong ổ bụng, giảm áp ngay lập tức trong trường hợp áp lực vượt quá mức cài đặt.	Cái	1	
4	Ống soi quang học góc soi nghiêng 30 độ, đường kính 4 mm, dài khoảng 18 cm	Ống soi quang học: - Vật liệu: hợp kim và các thấu lăng kính (rod len) - Cấu tạo: + Góc soi nghiêng 30 độ + Đường kính 4mm + Chiều dài khoảng 18cm, (±3%) + Thị trường mở rộng, được tạo ra từ các thấu lăng kính, sắp xếp cách khoảng và nằm trên một trục thẳng + Cường độ ánh sáng phân đều cho toàn bộ phẫu trường (từ trung tâm đến ngoại vi) + Đặc biệt làm tăng độ sáng và rõ nét của tổ chức mô lên 2,5 lần + Dụng cụ được khắc mã sản phẩm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
5	Ống bơm hút dịch cỡ 5mm, dài khoảng 43 cm, có nhiều lỗ bên ở đầu xa, có khóa nước 2 chiều	Ống bơm hút dịch: Kích thước: cỡ 5mm, dài khoảng 43 cm (±3%) Có nhiều lỗ bên ở đầu xa, có khóa nước 2 chiều Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	3	
6	Ruột kẹp phẫu tích hàm cá sấu, hàm mở 02 bên	Ruột kẹp phẫu tích: Hàm cá sấu, hàm mở 02 bên (Dùng với tay cầm và ống vỏ ngoài cách điện) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
7	Dây đốt cao tần đơn cực, với đầu cầm 8mm, chiều dài khoảng 300cm	Dây đốt cao tần đơn cực: Đầu cầm kích thước 8mm, chiều dài khoảng 300cm (±3%)	Dây	2	
8	Dụng cụ đốt và có kênh hút, cách điện, có đầu nối với dây đốt điện đơn cực, đường kính 5 mm, chiều dài khoảng 30 cm	Dụng cụ đốt và có kênh hút: Cách điện, có đầu nối với dây đốt điện đơn cực. Đường kính 5 mm, chiều dài khoảng 30 cm (±3%) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	
9	Ruột kẹp phẫu tích CROCE-OLMI, không san chấn, hàm có cửa sổ, cong	Ruột kẹp phẫu tích CROCE-OLMI, không san chấn, hàm có cửa sổ, cong Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	
10	Kẹp phẫu tích lưỡng cực RoBi KELLY, cỡ 5 mm, dài 36 cm, gồm có: tay cầm nhựa không khoá, ống vỏ ngoài cách điện, ruột kẹp phẫu tích, hàm mở 02 bên	Kẹp phẫu tích lưỡng cực RoBi KELLY: Cỡ 5 mm, dài khoảng 36 cm (±3%), gồm có: Tay cầm nhựa không khoá Ống vỏ ngoài cách điện Ruột kẹp phẫu tích, hàm mở 02 bên Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Bộ	1	



ST T	Tên Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
11	Ống soi quang học góc soi thẳng 0 độ, đường kính 4mm, chiều dài khoảng 18cm	Ống soi quang học: - Vật liệu: hợp kim và các thấu kính (rod len) - Cấu tạo: + Góc soi thẳng 0 độ + Đường kính 4mm + Chiều dài khoảng 18cm, ($\pm 3\%$) + Thụ trường mở rộng, được tạo ra từ các thấu kính, sắp xếp cách khoảng và nằm trên một trục thẳng + Cường độ ánh sáng phân đều cho toàn bộ phẫu trường (từ trung tâm đến ngoại vi) + Đặc biệt làm tăng độ sáng và rõ nét của tổ chức mô lên 2,5 lần + Dụng cụ được khắc mã sản phẩm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
12	Dụng cụ treo thanh quản và đặt trên thành ngực BENJAMIN-PARSONS, kiểu GOTTINGEN gồm có: - Bộ phận giữ ống soi thanh quản - Bộ phận chân đế đặt trên ngực bệnh nhân, có thể di chuyển được, có vòng kim loại, đường kính 12 cm và 2 vít cố định bên, chiều dài khoảng 34 cm	Dụng cụ treo thanh quản và đặt trên thành ngực BENJAMIN-PARSONS, kiểu GOTTINGEN gồm có: - Bộ phận giữ ống soi thanh quản - Bộ phận chân đế đặt trên ngực bệnh nhân, có thể di chuyển được, có vòng kim loại, đường kính 12 cm và 2 vít cố định bên, chiều dài khoảng 34 cm Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Bộ	2	
13	Dụng cụ treo thanh quản và đặt trên thành ngực GOTTINGEN, gồm có: - Bộ phận giữ ống soi thanh quản - Bộ phận chân đế đặt trên ngực bệnh nhân, có thể di chuyển được, có vòng kim loại, đường kính 9cm, dài khoảng 34cm	Dụng cụ treo thanh quản và đặt trên thành ngực GOTTINGEN, gồm có: - Bộ phận giữ ống soi thanh quản - Bộ phận chân đế đặt trên ngực bệnh nhân, có thể di chuyển được, có vòng kim loại, đường kính 9cm, dài khoảng 34cm Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Bộ	2	
14	Ống nội soi phẫu thuật thanh quản KLEINSASSER, dùng cho người lớn, loại lớn, dài khoảng 17 cm	Ống nội soi phẫu thuật thanh quản KLEINSASSER, dùng cho người lớn, loại lớn, dài khoảng 17 cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	
15	Ống nội soi phẫu thuật thanh quản KLEINSASSER, cỡ trung bình, dài khoảng 17cm	Ống nội soi phẫu thuật thanh quản KLEINSASSER, cỡ trung bình, dài khoảng 17cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	
16	Thanh truyền sáng xa, chiều dài làm việc khoảng 14cm	Thanh truyền sáng xa, chiều dài làm việc khoảng 14cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
17	Kéo phẫu tích KLEINSASSER, hàm cong sang phải	Kéo phẫu tích KLEINSASSER: Hàm cong sang phải, có đầu nối vệ sinh Chiều dài khoảng 23cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
18	Kéo phẫu tích KLEINSASSER, hàm cong sang trái	Kéo phẫu tích KLEINSASSER: Hàm cong sang trái, có đầu nối vệ sinh. Chiều dài khoảng 23cm, ($\pm 3\%$)	Cái	2	
19	Kéo phẫu tích KLEINSASSER, hàm thẳng, cắt ngang	Kéo phẫu tích KLEINSASSER: Hàm thẳng, cắt ngang, có đầu nối vệ sinh Chiều dài khoảng 23cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
20	Dao phẫu tích, hình liềm, cong, nhọn, chiều dài làm việc khoảng 23 cm	Dao phẫu tích: Hình liềm, cong, nhọn Chiều dài làm việc khoảng 23cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
21	Dao phẫu tích, hàm cắt thẳng, nhọn, chiều dài làm việc khoảng 23 cm	Dao phẫu tích: Hàm cắt thẳng, nhọn, Chiều dài làm việc khoảng 23 cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
22	Kẹp sinh thiết thanh quản, hàm hình trứng, cỡ 3 x 4 mm, hàm mở 01 bên, với đầu nối vệ sinh, chiều dài khoảng 23 cm	Kẹp sinh thiết thanh quản: Hàm hình trứng, cỡ 3 x 4 mm, hàm mở 01 bên, có đầu nối vệ sinh Chiều dài làm việc khoảng 23cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
23	Kẹp phẫu tích, hàm cắt tròn hình muống 2 mm, hàm thẳng, với đầu nối vệ sinh, chiều dài làm việc khoảng 23 cm	Kẹp phẫu tích: Hàm cắt tròn hình muống 2 mm, hàm thẳng, có đầu nối vệ sinh Chiều dài làm việc khoảng 23 cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
24	Kẹp phẫu tích, hàm cắt tròn hình muống 2 mm, hàm cong lên, với đầu nối vệ sinh, chiều dài làm việc khoảng 23 cm	Kẹp phẫu tích: Hàm cắt tròn hình muống 2 mm, hàm cong lên, có đầu nối vệ sinh Chiều dài làm việc khoảng 23 cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	

ST T	Tên Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
25	Kẹp phẫu tích, có khớp giữa, chiều dài khoảng 33cm	Kẹp phẫu tích: Có khóa rãnh ngang, có khớp ở giữa Chiều dài khoảng 33cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
26	Ruột kẹp phẫu tích, cỡ 5mm, hàm mở 1 bên, có rãnh ngang không san chấn và có cửa sổ, dài khoảng 36cm	Ruột kẹp phẫu tích: Hàm mở 01 bên, có rãnh ngang không san chấn và có cửa sổ Kích thước: cỡ 5mm, hàm dài 26mm, chiều dài khoảng 36cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
27	Kèm mang kim, có bánh xe di chuyển hàm, chức năng chỉnh kim về đúng vị trí, hàm thẳng, đường kính 5mm, chiều dài khoảng 33cm	Kèm mang kim có bánh xe di chuyển hàm với chức năng chỉnh kim về đúng vị trí - Vật liệu: hợp kim, với ngàm bằng chất liệu tungsten carbide - Cấu tạo: + Đường kính cỡ 5mm + Chiều dài khoảng 33cm, ($\pm 3\%$) + Tay cầm trực thuận tiện với khóa, mở khóa bên phải, hàm thẳng, có bánh xe di chuyển hàm với chức năng chỉnh kim về đúng vị trí + Dụng cụ được khắc laser: mã sản phẩm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
28	Vỏ ngoài trocar, vòng xoắn, có van khoá, đường kính 6mm, chiều dài khoảng 10.5 cm	Vỏ ngoài trocar vòng xoắn: Có đầu nối để bơm khí, có vòng xoắn, có van khoá Kích thước: đường kính 6mm, chiều dài khoảng 10.5cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	2	
29	Nòng trong trocar đầu nhọn hình tháp, đường kính 6mm, chiều dài khoảng 10.5 cm	Nòng trong trocar: Đầu nhọn hình tháp Kích thước: đường kính 6mm, chiều dài khoảng 10.5 cm, ($\pm 3\%$) Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	5	
30	Ống soi quang học, góc soi thẳng 0 độ, đường kính 2.7 mm, chiều dài khoảng 11 cm	Ống soi quang học: - Vật liệu: hợp kim và các thấu kính (rod len) - Cấu tạo: + Góc soi thẳng 0 độ + Đường kính 2.7mm + Chiều dài khoảng 11cm, ($\pm 3\%$) + Thị trường mở rộng, được tạo ra từ các thấu kính, sắp xếp cách khoảng và nằm trên một trục thẳng + Cường độ ánh sáng phân đều cho toàn bộ phẫu trường (từ trung tâm đến ngoại vi) + Đặc biệt làm tăng độ sáng và rõ nét của tổ chức mô lên 2,5 lần + Dụng cụ được khắc mã sản phẩm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	
31	Ống vỏ ngoài nội soi khớp lưu lượng cao	Ống vỏ ngoài nội soi khớp lưu lượng cao: Cơ chế khớp nối nhanh, đầu xa thuôn nhọn, có lỗ tưới rửa, có 2 khóa nước, xoay tròn được. Đường kính 6 mm, chiều dài làm việc khoảng 13.5 cm, ($\pm 3\%$) Tương thích với ống soi quang học 30 độ, 70 độ. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	
32	Nòng trong, loại bán nhọn, dùng với ống vỏ ngoài nội soi khớp	Nòng trong, loại bán nhọn, tương thích với ống vỏ ngoài nội soi khớp Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	
33	Ống soi quang học, góc soi nghiêng 30 độ, đường kính 2.7 mm, chiều dài khoảng 11 cm	Ống soi quang học: - Vật liệu: hợp kim và các thấu kính (rod len) - Cấu tạo: + Góc soi nghiêng 30 độ + Đường kính 2.7mm + Chiều dài khoảng 11cm, ($\pm 3\%$) + Thị trường mở rộng, được tạo ra từ các thấu kính, sắp xếp cách khoảng và nằm trên một trục thẳng + Cường độ ánh sáng phân đều cho toàn bộ phẫu trường (từ trung tâm đến ngoại vi) + Đặc biệt làm tăng độ sáng và rõ nét của tổ chức mô lên 2,5 lần + Dụng cụ được khắc mã sản phẩm - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	
34	Ống vỏ ngoài nội soi khớp	Ống vỏ ngoài nội soi khớp: Cơ chế khớp nối nhanh, có 2 khóa nước, xoay tròn được. Đường kính 4 mm, chiều dài làm việc khoảng 7.5 cm, ($\pm 3\%$) Tương thích với ống soi quang học 30 độ và nòng trong đầu tù Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	
35	Nòng trong đầu tù, dùng với ống vỏ ngoài nội soi khớp	Nòng trong đầu tù, dùng với ống vỏ ngoài nội soi khớp Tiêu chuẩn chất lượng: ISO, CE	Cái	1	